

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Chủ đề: Nước và các hiện tượng tự nhiên
(Thực hiện 3 tuần từ ngày 16 /03 => 03/ 04/ 2026)

GVTH: Bùi Thị Tâm

Nguyễn Thị Linh

I. MỤC TIÊU

1. Lĩnh vực phát triển thể chất	
MT10	Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng.... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần, không nghịch các đồ sắc nhọn.
MT11	Nhận biết những nơi như ao hồ, bể chứa nước, bụi rậm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.
MT13	Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.
MT17	Phối hợp tay, mắt trong vận động.
MT19	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp - Phối hợp tay, mắt trong vận động.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức	
MT22	Tò mò tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng (Tại sao có mưa)
MT24	Làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh dự đoán, nhận xét, thảo luận . VD. Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển
MT25	Nhận xét đc mối QH đơn giản của sự vật hiện tượng.
MT26	Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau
MT35	Sử dụng một số dụng cụ có thể đo, đong và so sánh, nói kết quả đo.
MT36	Gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa 2 khối cầu và trụ, khối vuông và khối chữ nhật.
MT41	Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi và trò chuyện.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	

MT49	Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..)
MT50	Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.
MT51	Kể rõ ràng trình tự về sự việc hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu.
MT53	Đọc biểu cảm bài thơ , ca dao, đồng dao...
MT55	Sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.
MT60	Nghe hiểu nội dung chuyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.
MT62	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt
MT63	Tô đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu , chữ cái , tên của mình.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội	
MT67	Biết vâng lời , giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.
MT68	Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi....)
MT72	Biết an ủi và chia sẻ vui buồn với người thân , bạn bè.
MT78	Biết lắng nghe ý kiến , trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ	
MT89	Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ..
MT90	Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).
MT92	Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối...
MT95	Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. YÊU CẦU :

- Trẻ tập đúng động tác, đúng nhạc. Hứng thú khi luyện tập và thích luyện tập TĐTT.
- Trẻ biết vai chơi của mình, về nhóm chơi theo nhóm, biết chơi cùng nhau trong nhóm. Trẻ biết tự thỏa thuận với nhau để đưa ra chủ đề chơi chung. Trẻ nắm được một số công việc của vai chơi: và thực hiện đúng hành động của vai chơi mà mình đã nhận.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện, nhớ tên truyện, tên nhân vật có trong truyện
- Trẻ nhận biết và phát âm chuẩn chữ cái g, y
- Biết cách tô đồ chữ cái g, y
- Trẻ biết được vì sao hoa giấy có thể nở được trong nước: Giấy được làm từ gỗ nên rất dễ hút nước. Khi thả những bông hoa làm bằng giấy vào trong nước thì giấy ngấm nước nở ra và làm cho những cánh hoa giấy nở ra.
- Cung cấp những kiến thức chất nào tan, chất nào ko tan trong nước..
- Biết tính chất bốc hơi của nước, Trẻ có kỹ năng qs và trả lời câu hỏi mạch lạc
- Trẻ thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát và hát đúng giai điệu. Biểu diễn phù hợp với nhịp điệu của bài hát.
- Trẻ biết và hiểu cách đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo. Trẻ biết diễn đạt kết quả của phép đo các lọ khi sử dụng một đơn vị đo.
- Trẻ nhận biết phân biệt khối trụ, khối cầu, khối trụ khối vuông...
- Biết tính chất bốc hơi của nước, Trẻ có kỹ năng qs và trả lời câu hỏi mạch lạc
- Trẻ quan sát biết đặc điểm và tác dụng của 1 số loại cây, biết chăm sóc và bảo vệ cây, biết chơi T/c và chơi đoàn kết

II. CHUẨN BỊ:

*** Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Mảng chủ đề:
 - Treo hình ảnh một số hiện tượng thời tiết, trang phục kèm tên gọi (chữ cái to, màu sắc đẹp).
 - Vẽ hoặc in tranh trẻ dễ nhận biết, các góc hoạt động
- Tạo môi trường trải nghiệm
 - Trong lớp:
 - Bố trí bàn ghế thành “phòng khám bệnh”, “bếp ăn”, “công trình xây dựng”.
 - Cho trẻ hóa trang, đóng vai để trải nghiệm công việc của người lao động.
 - Ngoài trời:
 - Trồng cây, gieo hạt để hiểu nghề nông.
 - Góc trải nghiệm thật:

*** Đồ dùng dạy học của cô.**

- Tranh ảnh về tác hại của việc làm ô nhiễm nguồn nước, những việc làm gây ô nhiễm môi trường nước, cách bảo vệ nguồn nước. 2 bể nuôi cá
- Đồ dùng góc xây dựng, phân vai, nghệ thuật, học tập, thiên nhiên, (cây xanh, cây hoa, các khối gỗ, thảm cỏ...)
- Dụng cụ âm nhạc (phách tre, sắc xô, trống lắc)
- Băng đĩa có nội dung bài hát trong chủ đề

- Lô tô tranh ảnh về các mùa? đồ dùng trang phục, câu đố,
- , một số đồ dùng phù hợp với thời tiết
- Trẻ nhận biết được thời tiết của ngày hôm nay.
- Các trò chơi dân gian, học tập, VĐ
- Tranh thơ, chuyện, nội dung các bài ca dao, đồng dao, câu đố trong chủ đề
- Đồ dùng tạo hình (bút màu, bút chì, giấy A4, sách TH, đất nặn, bảng con, khăn lau tay, phấn, kéo, keo dán giấy), thẻ chữ....
- Bóng, vòng, que tính, các hình nhựa, dây kéo, dây sâu vòn, hạt vòng các loại ...
- Đồ dùng toán (que tính, các hình khối, thẻ số..)
- Lớp học đủ ánh sáng..
- Hệ thống câu hỏi, bài giảng..

*** Tài liệu, học liệu của trẻ**

- Trẻ sưu tầm 1 số hình ảnh về nước và các hoạt động bảo vệ.
- Bóng, vòng, que tính, các hình nhựa chơi xếp hình, dây kéo, dây sâu vòn, hạt vòng các loại ...
- Dụng cụ âm nhạc
- Các trò chơi dân gian, học tập, VĐ
- Lô tô tranh ảnh về các mùa và các nguồn nước, đồ dùng trang phục, câu đố,
- Tranh vẽ cảnh mùa hè, tranh bé tắm gội, một số đồ dùng phù hợp với thời tiết
- Đồ dùng toán (que tính, thước đo, băng giấy, sợi dây, chai lọ, thẻ số..)
- Tâm thế vui vẻ, trang phục gọn gàng

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tuần HD	Tuần 1 16/3 => 20/3	Tuần 2 23/3 => 27/3	Tuần 3 30/3 => 03/4	Lưu ý
Tên chủ đề	1. Nước đến từ đâu	2. Nắng mưa và những điều thú vị	3. Bé chọn trang phục mùa hè	
Đón trẻ và TC	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ và cô giáo - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi qui định - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trò chuyện với trẻ - Thời tiết hôm nay như thế nào? - Con có thích thời tiết hôm nay không? - Buổi sáng ở lớp con thấy thế nào? - Hôm nay con mặc bộ quần áo màu gì? - Con có ăn sáng trước khi đến lớp không? - Đến lớp gặp các bạn con có vui không? - Con thích chơi cùng bạn nào nhất hôm nay? - Ở lớp con thích góc chơi nào? - Con muốn chơi trò chơi gì trước tiên? - Hôm nay con muốn làm điều gì thật vui ở lớp? - Trò chuyện cùng trẻ về các nguồn nước. - GD trẻ sử dụng nước tiết kiệm, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ nguồn nước. 			
	<p>1. Yêu cầu. Trẻ tập đúng động tác, đúng nhạc.</p>			

Thể dục sáng	<p>Hứng thú khi luyện tập và thích luyện tập TĐTT.</p> <p>2. Chuẩn bị. Băng đĩa.</p> <p>3. Tiến hành: * HĐ1: KĐ Cho trẻ đi vòng tròn thực hiện các động tác khởi động. * HĐ2: TĐ – BTPTC Tập kết hợp với bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” + Hô hấp: Thổi bong bóng xà phòng - ĐT Tay : Tay thay nhau đưa dọc thân. N1: Tay trái đưa ra trước N2: Đổi bên N3: Như N1 N4: Trở về TTCB - ĐT Chân : Bước khuy chân trái sang 2 bên, chân phải thẳng. N1: Bước chân trái sang ngang đồng thời khuy gối N2: Đổi sng chân phải N3: Như N1 N4: Trở về TTCB - ĐT Bụng : Đứng chân quay người sang 2 bên. N1: Đứng chân quay người sang trái N2: Quay người sang phải N3: Như N1 N4: Trở về TTCB - ĐT Bật : Bật tiến về phía trước. N1: Hai tay chống hông bật tiến về phía trước N2: Bật về vị trí N3: Như N1 N4: Trở về TTCB(Tập mỗi đt 2L/8 N) * HĐ3: HT: Cô cho các cháu đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh sân .</p>				
HĐ học	Thứ 2	LVPTTC Đề tài: Bò chui qua ống dài.	LVPTTC Đề tài: Tung bóng lên cao và bắt bóng	LVPTTC Đề tài: Bật qua vật cản.	
	Thứ 3	LVPTNT- KPKH Đề tài: Trò chuyện về sự cần thiết của nước đối với động vật ,thực vật,con người	LVPTNN -Chuyện Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe câu chuyện: “Giọt nước tí xíu”	LVPTNT -KPXH Đề tài: Trang phục mùa hè	
	Thứ 4	LVPTNN Chữ cái Đề tài: Làm quen g, y	LVPTNN Chữ cái Đề tài: Tập tô g, y	LVPTNN - Thơ Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ	

				“Gió” tác giả Xuân Quỳnh	
	Thứ 5	PTTM - Âm nhạc Đề tài: DH: Gọi tên cảm xúc NH: Mưa rơi (DC xá)	PTTM- Âm nhạc Đề tài: Dạy VĐ Cho tôi đi làm mưa với NH: Lý cây bông	PTTM- Tạo hình Đề tài: Trang trí nón lá từ lá cây và màu nước (Đề tài)	
	Thứ 6	LVPTNT- Toán Đo dung tích so sánh diện đạt kết quả đo	LVPTTCKNXH Quan tâm và chia sẻ với những người thân quen	LVPTNT- Toán Nhận biết phân biệt khối cầu khối trụ, khối vuông, chữ nhật	
HĐ ngoài trời	Thứ 2	HĐCCĐ - QS : Nước đá biến đi đâu - CTD. Chơi với sỏi, cát, bóng, vòng....	HĐCCĐ QS: Cây bàng VĐ. Lộn cầu vòng TD. Nhặt lá xh, xh, chơi với bóng, vòng, phấn	HĐCCĐ Làm chong chóng từ các nguyên vật liệu khác nhau. - TCVD: Chạy tiếp sức - CTD. Chơi với đồ chơi bóng, vòng, câu cá, sỏi, cát, nước, hạt hạt	
	Thứ 3	HĐCCĐ Những viên sỏi kỳ diệu - CVĐ: Lộn cầu vòng - CTD: Phấn, vòng, bóng	HĐCCĐ Trải nghiệm nam châm sẽ hút gì VĐ. Dung dăng dung de TD. bóng, vòng, xếp hình	HĐCCĐ: QS cây bàng +TCVD: Bước nhảy vui nhộn + CTD: Với lá, sỏi, vòng, đồ chơi ngoài trời	
	Thứ 4	HĐCCĐ QS sự nảy mầm từ các loại hạt TCVD: Gieo hạt TD. Chơi tự chọn	HĐCCĐ Thí nghiệm vật chìm vật nổi TCVD: Trời nắng trời mưa - CTD. Chơi với bóng, vòng, xếp hình... vòng, bóng....	HĐCCĐ. Dùng phấn vẽ các kiểu váy, áo, ô, mũ trên sân trường VĐ. Trời nắng trời mưa TD. Chơi với vòng, bóng, đất, phấn	
		HĐCCĐ *Tạo hình bức	* HĐCCĐ: Thời tiết trong ngày	HĐCCĐ. Tập pha nước giải	

	Thứ 5	tranh theo ý thích từ hạt hạt * CVD: Bước nhảy vui nhộn * CTD: Vớ lá, sỏi, vòng...	* VD: Trời nắng, trời mưa. * TD: Chơi với vòng, bóng, đất nặn	khát -VD. Lộn cầu vòng -TD. chơi với vòng, bóng, vẽ phần	
	Thứ 6	HĐCCĐ : Nhặt lá cây trên sân trường TCVD: Chạy tiếp cờ Chơi tự do: Chơi với vòng, sỏi, ném cổ trai	HĐCCĐ Tạo hình bức tranh theo ý thích từ hạt hạt VD. Trời nắng trời mưa TD chơi với bóng, vòng, xếp hình	HĐCCĐ Làm đất chăm sóc vườn rau VD. Lộn cầu vòng TD. Xếp hình, chơi vòng, bóng, vẽ phần	
HĐ thay thế	Thứ 3	* HĐ trải nghiệm: Bé làm sạch nước	* HĐ trải nghiệm: Hướng dẫn trẻ bóc tách củ lạc	* HĐ trải nghiệm: HD trẻ gấp quần áo	
HĐ góc	<p>1. Góc phân vai: Chơi bán hàng, nấu ăn. + Tuần 1: Chơi bán hàng. + Tuần 2: Chơi bán hàng + Tuần 3: Nấu ăn</p> <p>* YC: Trẻ biết vai chơi của mình, về nhóm chơi theo nhóm, biết chơi cùng nhau trong nhóm.</p> <p>Trẻ biết tự thỏa thuận với nhau để đưa ra chủ đề chơi chung. Trẻ nắm được một số công việc của vai chơi: và thực hiện đúng hành động của vai chơi mà mình đã nhận.</p> <p>* CB: Đồ dùng gia đình....</p> <p>* Cách chơi: TC gđ: phân vai bố mẹ và các con, phân công công việc cho từng người trong gđ , người bán hàng đưa hàng cho khách, thu tiền, người mua hàng nói tên hàng cần mua, trả tiền....</p> <p>2. Góc xây dựng: Xây dựng vườn rau ao cá, Xây dựng hồ bơi. + Tuần 1: Xây dựng vườn rau ao cá. + Tuần 2: Xây dựng vườn rau ao cá + Tuần 3: Xây dựng hồ bơi</p> <p>* YC: Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau một cách phong phú để thực hiện thành công ý định của mình. Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi một cách sáng tạo.</p> <p>Biết nhận xét sản phẩm, ý tưởng của mình khi xây dựng lắp ghép.</p> <p>* CB: Hình khối, sỏi, đá, đ/c xây dựng: hàng rào, gạch, cỏ, cây</p>				

	<p>xanh, mô hình các loại xe ô tô khách, xe buýt, tắc xi...</p> <p>* Cách chơi:</p> <p>Hôm nay các bác xây dựng định xây gì? Xây nhà xẽ xây ntn?</p> <p>Gợi ý cho trẻ xây dựng hồ bơi hợp lý, khoa học.</p> <p>3. Góc tạo hình: Vẽ cầu vồng, vẽ bức tranh bầu trời</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tuần 1: Vẽ cầu vồng. + Tuần 2: Vẽ cầu vồng + Tuần 3: Vẽ bức tranh bầu trời <p>* YC: Trẻ biết vẽ, tô màu cắt dán tranh ảnh về một số nguồn nước sạch, bầu trời, ông mặt trời. Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay, kỹ năng vẽ và tô màu cho trẻ.</p> <p>* CB: Tranh rỗng, giấy vẽ, bút màu, hồ dán....</p> <p>* Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vẽ, tô màu, cắt dán. - Cô quan sát trẻ và hướng dẫn trẻ chơi, góc nào còn lúng túng cô có thể chơi cùng <p>4. Góc học tập: Tìm và nối chữ cái</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tuần 1: Tìm và nối chữ cái + Tuần 2: Tìm và nối chữ cái + Tuần 3: Tìm và nối chữ cái <p>* Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết mở tranh xem, trẻ biết cách chơi các trò chơi <p>* Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh , bảng chữ cái, xúc xắc <p>* Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi xúc xắc tìm chữ, số <p>5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tuần 1: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. + Tuần 2: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. + Tuần 3: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. <p>* YC: Hứng thú tham gia hoạt động chăm sóc cây.</p> <p>* CB: Bình nước, khăn lau ẩm.</p> <p>* Cách tiến hành: Hàng ngày, cho trẻ tưới, lau lá cây cho sạch bụi trong góc thiên nhiên.</p> <p>Hướng dẫn trẻ nhặt lá vàng. Nêu được ý nghĩa của cây xanh đối với môi trường sống.</p>	
	<p>* Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết rửa tay , rửa mặt trước khi ăn, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Trẻ biết ngồi vào bàn ngay ngắn <p>* Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế cho trẻ ngồi 	

Ăn, ngủ, vs	<p>- Đĩa đựng khăn ướt để lau tay. Đĩa đựng thức ăn làm văng. * Tiến hành - Cô giới thiệu về những món ăn tác dụng dinh dưỡng đối với cơ thể bé. - Cô chia cơm chia thức ăn ra bát, cho trẻ lên lấy chia cho các bạn. - Quan sát, khuyến khích trẻ ăn ngon miệng, ăn không văng vãi, không nói chuyện, ăn hết xuất. * Kết thúc: - Hướng dẫn trẻ giúp cô kê bàn, xếp ghế gọn gàng, ngồi ngay ngắn, chơi nhẹ nhàng, đi vệ sinh. - Cô dọn lớp. kê xạp cho trẻ chuẩn bị ngủ. trong giờ ngủ cô bao quát trẻ... * <i>Giáo dục trẻ cách sử lý khi sử dụng vào vùng riêng tư của người khác</i></p>				
HD chiều	Thứ 2	1. TH sách KPKH. Trang 15-19 2. Đọc đồng dao “Cái cò cái vạc” 3. Nêu gương cn - VSTT	1. Thực hiện sách toán qua các con số (Tr40 đến hết) 2. Đọc đồng dao “Cái cò cái vạc” 3. Nêu gương c/n - VS TT	1 Thực hiện sách tạo hình. Trang 30 2. Đọc đồng dao “Cái cò cái vạc” 3. Nêu gương cn - VSTT	
	Thứ 3	1. LQTA - P Mềm: <i>Futurelang</i> Unit 7: Letter G 2. TC về nước và lợi ích nước 3. Nêu gương cn - VSTT	1. LQTA - P Mềm: <i>Futurelang</i> Unit 25: Letter Y 2. Cho trẻ xem Tôi yêu VN 3. Nêu gương c/n - VS TT	1. LQTA - P Mềm: <i>Futurelang</i> Ôn: Letter G, Y 2. Nêu gương cn – 3. VSTT	
	Thứ 4	1. TH sách LQ chữ cái. T20-23 2. TCDG: Kéo co 3. Nêu gương cn - VSTT	1. Thực hiện sách tạo hình. Trang 29 2. TCDG. Ô ăn quan 3. Nêu gương c/n - VS TT	1. TCDG: ô ăn quan 2. Thực hiện sách 5 điều BH dạy (trang 23 đến hết) 3. Nêu gương cn - VSTT	
	Thứ 5	1. LQTA - P Mềm: <i>Futurelang</i> Unit 33 + Tree: Gió + Sun: Mặt trời + Moon: mặt trăng + Star: Sao 2. Ôn chữ cái đã	1. LQTA - P Mềm: <i>Futurelang</i> Unit 49 + Spring: Mùa xuân + Summer: Mùa hè + Autumn: Mùa	1. LQTA - P Mềm: <i>Futurelang</i> Unit 31 + shirt: áo + Pants: Quần + Hat: Mũ + Jacket: Áo khoác	

		học 3. Nêu gương cn - VSTT	thu + Winter: Mùa đông 2. Nêu gương c/n 3. VS TT	+ Dress: Váy 2. Nêu gương cn 3. VSTT	
	Thứ 6	1. Hát dân ca. "bắc kim thang" DC nam bộ 2. Chơi TC "ai nhanh nhất" 3. Bình bầu bé ngoan- NGCN, VSTT.	1. Hát dân ca. "bắc kim thang" DC nam bộ 2. Vui VN, bình bầu bé ngoan 3. VSTT	1. Hát dân ca. "bắc kim thang" DC nam bộ 2. TC với trẻ về cách t/kiệm nước, điện. 3. Vui VN bình bầu bé ngoan- VS TT	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Chủ đề nhánh1 : Nước đến từ đâu

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 16 – 20/3/2026)

GV: Bùi Thị Tâm

Thứ 2 ngày 16 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ CHƠI THỂ DỤC SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ và cô giáo
- Trò chuyện với trẻ
- Thời tiết hôm nay như thế nào?
- Con có thích thời tiết hôm nay không?
- Buổi sáng ở lớp con thấy thế nào?
- Hôm nay con mặc bộ quần áo màu gì?
- Đến lớp gặp các bạn con có vui không?
- Con thích chơi cùng bạn nào nhất hôm nay?
- Ở lớp con thích góc chơi nào?
- Con muốn chơi trò chơi gì trước tiên?
- Hôm nay con muốn làm điều gì thật vui ở lớp?
- Trò chuyện cùng trẻ về các nguồn nước.
- Khích lệ trẻ mạnh dạn, tự tin chia sẻ.
- Ghi nhận những biểu hiện bất thường về sức khỏe, tâm lý của trẻ để theo dõi và phối hợp với phụ huynh.
- Thể dục sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát thể chất
Đề tài: Bò chui qua ống dài

1. Mục đích yêu cầu

* Kiến thức

- Trẻ biết tên và biết cách thực hiện vận động cơ bản: Bò chui qua ống dài
- Trẻ được phát triển và được quyền tham gia hoạt động “ Bò chui qua ống dài”

- Trẻ biết cách chơi trò chơi: Ném trúng vòng.
- Trẻ phối hợp tay nọ, chân kia, hai cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo, tự tin tham gia luyện tập.
- Trẻ chú ý thực hiện hiệu lệnh của cô.
- Trẻ tôn trọng quyền của bạn khác trong nhóm chơi với nhau

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia vận động
- Rèn tính tổ chức, nhanh nhẹn

2. Chuẩn bị.

***CB của cô**

- Bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với”
- Ống dài 1,5m x 0,6m
- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ

*** CB của trẻ**

- Tâm thế vui vẻ, trang phục gọn gàng..

3. Tiến hành:

HD của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về sức khỏe với trẻ - Để cơ thể khỏe mạnh các con cần làm gì? Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng thường xuyên tập thể dục thể thao.... <p>Cô giáo dục trẻ</p> <p>2. Nội dung</p> <p>* Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc bài hát cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân: Đi thường-> mũi bàn chân-> đi thường-> gót chân-> đi thường-> má bàn chân-> đi thường-> chạy chậm-> chạy nhanh-> chạy chậm-> đi thường trở về 4 hàng ngang <p>* Hoạt động 2 : Trọng động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình hãy tập cùng cô bài tập thể dục để xem ai khỏe mạnh nhất nhé <p>a. Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 4: Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau.. - Bụng 1 : Đứng cúi về trước. -Chân 2:Bật đưa chân sang ngang. - Bật : Bật tùm tách chân <p>b. Vận động cơ bản “Bò chui qua ống dài ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để làm được thì các con xem cô làm mẫu nhé -Cô thực hiện mẫu 1 lần không phân tích động tác - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: <p>+Tư thế chuẩn bị:Cô đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống,</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ vận động</p> <p>Trẻ tập theo động tác của cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>hai bàn tay, căng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, căng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng.- Cô Mời 2 cháu lên thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cho lần lượt cả lớp thực hiện - Lần 2: Tiếp tục cho cả lớp thực hiện dưới hình thức thi đua. - Trẻ tập. Cô chú ý quan sát, sửa sai kịp thời cho trẻ - Mời trẻ thực hiện. <p>+ Các con vừa thực hiện bài tập gì?</p> <p>c, Trò chơi vận động “Ném trúng vòng.”</p> <p>Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát lại cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi <p>*Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có thấy mệt không? Hãy thư giãn nào - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1,2 vòng <p>3.Kết thúc. Cho trẻ hát ra ngoài.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi TC Lắng nghe</p> <p>Trẻ hít thở thả lỏng người</p>
---	--

II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

* **HĐCCĐ:** QS Nước đá biến đi đâu

* **CTD:** Vòng, bóng, sỏi cát

1. Yêu cầu:

- Biết tính chất bốc hơi của nước, Trẻ có kỹ năng qs và trả lời câu hỏi mạch lạc
- Có ý thức học tập

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát thuận lợi
- Nước đá khay đựng , cốc nước nguội.

3. Tiến hành:

* **HĐ1:** Gây hứng thú

Cô tập chung trẻ. Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước

Cô cho trẻ hát bài hát đến địa điểm quan sát.

* **HĐ2:** QS Nước đá biến đi đâu

Cho trẻ quan sát cục nước đá, hỏi cô đang có gì?

Cho trẻ quan sát 2 cốc nước , sờ xem 2 cốc nước này ntn?

- Quan sát cô bỏ viên đá vào 1 cốc, thấy hiện tượng gì xảy ra? Viên đá biến đi đâu?

Sờ tay vào 2 cốc nước ntn? Nước đá biến đi đâu (tan ra nước). Tại sao 1 cốc nước lại đầy hơn và lạnh hơn?

- GD trẻ sử dụng nước tiết kiệm. Bảo vệ nguồn nước.

Không được uống nước quá lạnh sẽ bị viêm họng.

* **HĐ3:** CVĐ: Bánh xe quay

Cô nêu tên trò chơi, hỏi lại trẻ cách chơi và luật chơi

Cho trẻ chơi 3-4 lần

* **HĐ4:** CTD: Cho trẻ chơi với vòng, bóng, ...

Kết thúc. Tập chung NX buổi chơi. Cuối giờ cho trẻ vệ sinh cá nhân.

III. HOẠT ĐỘNG GÓC

1. Chơi bán hàng.
2. Xây dựng vườn rau ao cá.
3. Vẽ cầu vồng.
4. Tìm và nối chữ cái
5. Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây.

IV. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Thực hiện sách KPKH (trang 15-19)

* Chuẩn bị : Sách khám phá khoa học bút chì, bút sáp màu, tranh mẫu của cô, bàn ghế phòng học sạch sẽ đủ ánh sáng

* Tiến hành: - Cô hướng dẫn trẻ mở đến trang cần học

- Hướng dẫn trẻ thực hiện theo yêu cầu bài học

- Cô giúp đỡ những trẻ còn lúng túng

- Hết giờ cô nx và tuyên dương, nhắc trẻ thu dọn đồ dùng cất đúng nơi quy định

2. Đọc đồng dao “Cái cò cái vạc”

- Cô giới thiệu bài đồng dao ngắn gọn, đọc mẫu với giọng vui tươi, rõ ràng để tạo hứng thú cho trẻ.

- Cho trẻ nghe nhiều lần, kết hợp nhịp tay, động tác minh họa để trẻ dễ nhớ và cảm nhận nhịp điệu.

- Hướng dẫn trẻ đọc theo cô theo hình thức: đọc nối tiếp, đọc đồng thanh, đọc theo nhóm – cá nhân.

- Nhắc trẻ phát âm rõ ràng, đúng nhịp, biết ngắt nghỉ phù hợp từng câu.

- Tạo không khí vui vẻ, khuyến khích trẻ mạnh dạn, tự tin khi đọc.

- Khen ngợi, động viên trẻ và chỉnh sửa nhẹ nhàng những lỗi phát âm.

3. Nêu gương cn – VSTT

- Nhận xét, tuyên dương những trẻ có hành vi tốt, biết giúp đỡ bạn bè và thực hiện tốt nội quy trong ngày.

- Khích lệ, động viên những trẻ chưa tốt, giúp trẻ rút kinh nghiệm và cố gắng hơn vào ngày hôm sau.

- Gửi lời khen nhẹ nhàng, tạo không khí vui vẻ – tích cực để trẻ ra về với tâm trạng thoải mái, tự tin.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số

-Trạng thái cảm xúc.....

- Kiến thức , kỹ năng.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt

- Biện pháp khắc phục.....

- Điều chỉnh.....

Thứ 3 ngày 17 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ CHƠI THẺ DỤC SÁNG

- Cô giáo niềm nở, ân cần chào đón trẻ và phụ huynh.
- Quan sát thái độ, sức khỏe, trang phục của trẻ khi đến lớp.
- Nhắc trẻ cất đồ dùng, giày dép đúng nơi quy định.
- Hỏi thăm phụ huynh về tình hình của trẻ ở nhà (ăn uống, ngủ, sức khỏe, tâm trạng).
- Chào hỏi, gợi mở câu chuyện: “Hôm nay con đến lớp với ai?”, “Buổi sáng ở nhà con ăn gì?”, “Trên đường đi con nhìn thấy gì?”.
- Khích lệ trẻ mạnh dạn, tự tin chia sẻ.
- Hướng trẻ vào các hoạt động nhẹ nhàng: chơi góc, xem sách, trò chuyện cùng bạn bè.
- Luôn tạo không khí vui tươi, ấm áp để trẻ yên tâm, hứng thú vào lớp.
- Ghi nhận những biểu hiện bất thường về sức khỏe, tâm lý của trẻ để theo dõi và phối hợp với phụ huynh.
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực PTNT – KPKH

Đề tài: Trò chuyện về sự cần thiết của nước đối với con người, động vật, thực vật.

1. Mục đích yêu cầu:

* Kiến thức: Trẻ biết nước rất cần thiết cho: Con người: uống, tắm rửa, nấu ăn, sinh hoạt. Động vật: uống, tắm mát, duy trì sự sống. Thực vật: giúp cây phát triển, xanh tốt.

- Biết một số nguồn nước trong cuộc sống: nước mưa, sông, suối, ao hồ, nước máy.
- Biết nếu thiếu nước sự sống sẽ bị ảnh hưởng.
- * Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, tư duy logic.
 - Rèn kỹ năng trả lời, diễn đạt câu trọn ý.
 - Phát triển kỹ năng làm việc nhóm.
 - Tập so sánh hiện tượng cây có nước – cây thiếu nước.
- * Thái độ: Yêu thiên nhiên, biết bảo vệ nguồn nước.
 - Có ý thức tiết kiệm nước, không lãng phí.
 - Trẻ tự tin, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- * Đồ dùng của cô
 - Tranh/Video:
 - Con người dùng nước sinh hoạt.
 - Động vật uống nước.
 - Cây được tưới nước – cây thiếu nước.
 - Hình ảnh nguồn nước tự nhiên và nước sinh hoạt.
 - Bảng gài / máy chiếu.
 - Một cây tươi và một cây thiếu nước (nếu có càng tốt).

- Cốc nước, bình tưới cây.

*Đồ dùng của trẻ

- Ngồi theo nhóm (3–4 trẻ/nhóm)

- Thẻ tranh nhỏ (cô phát khi chơi).

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">• Cô cho trẻ hát bài: “Cho tôi đi làm mưa với” / “Mưa rơi” hoặc bật âm thanh tiếng nước chảy.• Cô hỏi trẻ:• Khi trời nóng con cảm thấy thế nào?• Khi khát nước con cần gì?• Cô giới thiệu bài: <p>“Hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá: Nước quan trọng như thế nào với con người, con vật và cây cối nhé!”</p> <p>2. Nội dung</p> <p>Hoạt động 1: Nước cần cho con người</p> <ul style="list-style-type: none">• Cô cho trẻ xem tranh/video người:• Uống nước• Rửa tay• Nấu ăn• Tắm rửa• Cô hỏi:• Con người dùng nước để làm gì?• Nếu không có nước chuyện gì sẽ xảy ra?• Trẻ trả lời → cô nhận xét, bổ sung.• Kết luận: Nước giúp con người duy trì sự sống, vệ sinh cơ thể, giữ sức khỏe. <p>Hoạt động 2: Nước cần cho động vật</p> <ul style="list-style-type: none">• Cô cho trẻ xem hình:• Con vật uống nước• Con vật tắm trong hồ• Hỏi trẻ:• Con vật có cần nước không?• Khi trời nóng, chúng cần gì?• Khuyến khích trẻ nêu ví dụ: chó, mèo, trâu, bò, chim...• Kết luận: Động vật cần nước để uống, tắm mát và tồn tại. <p>Hoạt động 3: Nước cần cho thực vật</p> <ul style="list-style-type: none">• Cho trẻ quan sát 2 cây: <p>Cây được tưới nước</p> <ul style="list-style-type: none">• Cây thiếu nước (lá khô, héo)• Cô hỏi:• Cây nào đẹp hơn?• Vì sao cây này tươi, cây kia héo?• Có thể cho trẻ thử tưới một cây.	<p>Cô cùng trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Vâng ạ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Để uống, để tắm, để sinh hoạt</p> <p>Có ạ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Cây cần nước để sống, phát triển, ra hoa – kết quả. <p>Hoạt động 4: Củng cố – Trò chơi</p> <p>* Trò chơi 1: “Ai thông minh hơn?”</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cô phát thẻ tranh: con người – con vật – cây – nguồn nước. • Yêu cầu trẻ: • Nhóm 1: Gắn tranh con người + việc cần nước. • Nhóm 2: Gắn động vật + nước. • Nhóm 3: Gắn cây + tưới nước. • Cô nhận xét – khen ngợi. <p>* Trò chơi 2: “Việc làm đúng – sai”</p> <p>Cô nêu tình huống:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bạn rửa tay xong khóa vòi nước → đúng hay sai? • Vứt rác xuống ao hồ → đúng hay sai? • Tắm lâu xả nước mạnh → đúng hay sai? <p>Trẻ trả lời – cô chốt ý.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cô giáo dục trẻ: • Muốn có nhiều nước sạch chúng ta cần làm gì? • Trẻ trả lời. • Cô kết luận: <p>Tiết kiệm nước, không vứt rác xuống sông hồ Biết giữ vệ sinh nguồn nước Biết uống nước sạch</p> <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cô nhận xét thái độ – tinh thần học tập của trẻ. • Khen trẻ tích cực. • Cho trẻ vận động bài hát về môi trường hoặc nước 	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát</p>
--	---

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- * **HĐCCĐ:** Những viên sỏi kỳ diệu
- * **TCVĐ:** Lộn cầu vòng
- * **CTD:** vẽ phấn , chơi với bóng, vòng

1. Yêu cầu:

- Trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên, cảm nhận được thời tiết ngày hôm đó
- Biết được đặc điểm và nét đặc trưng, tác dụng của viên sỏi, biết xếp hình từ viên sỏi, biết chơi một số trò chơi với những viên sỏi.

2. Chuẩn bị : Tc, trang phục gọn gàng, sỏi, bóng, phấn..

3. Tiến hành:

* **HĐ1: Gây hứng thú**

- Cô tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, trang phục, quần áo, giày dép. (Nếu trẻ nào mệt cô có thể cho trẻ ngồi xem và quan sát các bạn chơi).
- Cho trẻ cảm nhận về thời tiết, khí hậu
- Các con đang đứng ở đâu đây?
- Nhận xét về quang cảnh sân trường
- Các con có muốn đi quan sát quang cảnh xung quanh sân trường không?
- Vậy khi đi quan sát chúng mình phải đi như thế nào?

(cô mở nhạc bài “ Ra chơi vườn hoa)

***HD2: Quan sát sỏi**

=> Trong sân trường có rất nhiều hoa, cây xanh và rất nhiều điều bí mật khác đây bây giờ chúng mình có muốn khám phá và tìm hiểu không?

Bây giờ cô và các con cùng tìm hiểu nhé.

(cô mở nhạc bài “ vì sao lại thế)

- Xúm xít, xúm xít

- Cô thấy chúng mình tìm hiểu được rất nhiều điều bí mật đây có bạn thì tìm được chiếc lá màu xanh, vàng, cành cây khô, viên sỏi... và cô cũng tìm được viên sỏi đây. Và ngày hôm nay cô và các con chúng mình cùng tìm hiểu về điều kỳ diệu của những viên sỏi các con nhé.

- Cô cho những bạn tìm được các nguyên vật liệu khác không phải là sỏi để vào rổ và tặng cho các bạn đó 1 viên sỏi

- Các con hãy quan sát xem viên sỏi trên tay có đặc điểm gì nhé? (Cô cho trẻ sờ kỹ viên sỏi để trẻ nói được đặc trưng nhìn hay sờ sùi)

- Cô chốt lại: viên sỏi có màu vàng, trắng, sần sùi, nhẵn ...

- Vậy ngoài ra viên sỏi còn có đặc điểm gì nữa? (cô cho trẻ lăn viên sỏi)

=> À viên sỏi có rất nhiều hình dạng khác nhau viên thì tròn, viên dài, viên dẹt, viên thì to, viên thì nhỏ ...

- Khi gõ viên sỏi vào nhau thì điều gì xảy ra?

- Các con hãy gõ viên sỏi của mình vào của bạn xem điều gì xảy ra?

=> Khi gõ 2 viên sỏi vào nhau thì phát ra tiếng tạch tạch, âm thanh và không bị vỡ vì viên sỏi nó đặc .

- Các con hãy đặt viên sỏi lên tay và thổi xem điều gì xảy ra?

- Vì sao viên sỏi không bay được?

=> Cô chốt lại.

- Bây giờ thả viên sỏi vào nước điều gì xảy ra? (cho trẻ thả viên sỏi vào nước)

- Khi thả viên sỏi vào nước thì viên sỏi làm sao?

=> Khi thả viên sỏi vào nước viên sỏi sẽ chìm vì viên sỏi nặng ...

- Viên sỏi dùng để làm gì?

=> Cô chốt lại

- Sỏi ở trong thiên nhiên không phải do con người tạo ra. Vậy chúng mình phải làm gì?

- Sỏi ở trong thiên nhiên viên sỏi rất nặng nên khi chơi với sỏi các con không được ném sỏi vào nhau nhé.

Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện “ con quạ thông minh”

- Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Trong câu chuyện con quạ thông minh thì viên sỏi có ý nghĩa như thế nào?

*** HD3: VD: Lộn cầu vòng**

- Cô cho trẻ chơi theo nhu cầu của trẻ

*** HD4: TD.** Cô còn rất nhiều trò chơi nữa thưởng cho các con: Ở góc này có phấn, bạn nào thích thì chúng mình cùng vẽ. Góc kia cô có bóng.... Bây giờ ai thích chơi ở góc chơi nào thì về góc đó chơi.

- Khi trẻ chơi, cô quan sát, theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ.

*** Kết thúc:** Cô lắc xác xô tập trung trẻ thành các tổ

- Cô nhận xét chung. Cô điểm lại sĩ số và cho trẻ xếp hàng vào lớp.

III. HOẠT ĐỘNG GÓC

HĐTN: Bé làm sạch nước

1. Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát, so sánh và học cách làm sạch nước.
- Biết cách chơi trò chơi

2. Chuẩn bị

- 2 bình sạch, đất, cát, vải sợi, dây chun cao su,

3. Tiến hành

- Các con ơi cô có những gì đây?
- Cô có bình nước như thế nào đây
- Để làm sạch nước các con có cách nào không?
- Hôm nay cô cháu mình cùng làm sạch nước nhé

Cô hướng dẫn trẻ làm

- Chúng mình cùng nhau đổ nước vào một chiếc bình sạch và cho thêm một ít đất vào bình rồi khuấy đều.
- Lấy một miếng vải và phủ lên bình còn lại sau đó lấy dây chun buộc chặt miệng bình lại.
- Đổ một lớp cát vào lớp vải căng trên miệng bình sau đó từ từ đổ nước lẫn với đất ở bình kia vào vải để nước chảy từ vải xuống bình
- Đố chúng mình biết hiện tượng gì sẽ xảy ra?
- Nước được đổ qua lớp vải sẽ như thế nào?
- Nước ở bình thứ hai sẽ trong hơn nước ở bình thứ nhất các bạn có biết vì sao không?

Cô giải thích: Nước ở bình thứ hai sẽ sạch hơn bình trước là do nước được lọc qua cát đáy các bạn ạ

- Kết thúc cô nhận xét khen trẻ. Cho trẻ lên lớp rửa tay.

IV. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. LQTA - P Mềm: Futurelang Unit 7: Letter G

* Yêu cầu

- Trẻ nhận biết chữ cái G, g.
- Phát âm được âm /g/.
- Nhận biết từ: goat, girl, gift, grapes.
- Trẻ mạnh dạn trả lời câu hỏi.

2. Chuẩn bị

- Máy tính/TV có phần mềm Futurelang – Unit 7
- Thẻ chữ G
- Tranh ảnh minh họa

3. Tiến hành

*Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú

- “Cô chào các con!”
- “Hôm nay chúng mình sẽ làm quen một chữ cái tiếng Anh mới đấy.”
- “Trước khi học, cô và các con cùng hát bài bảng chữ cái nhé!”
- “Các con vừa hát về gì?”

• “Trong bảng chữ cái có rất nhiều chữ, hôm nay cô sẽ giới thiệu một chữ mới. Các con đoán xem là chữ gì?”

*Hoạt động 2: Làm quen chữ G (7–10 phút) (Mở phần mềm Futurelang – Unit 7)

Cô giới thiệu chữ cái

• “Đây là chữ G in hoa.” “Còn đây là chữ g in thường.”

• “Các con đọc cùng cô: G – g. (Cho trẻ đọc 2–3 lần)

• “Chữ gì đây các con?”

• “Chữ G có màu gì?” (nếu trên màn hình có màu sắc)

Giới thiệu âm

• “Chữ G phát âm là /g/.” “Các con nghe cô đọc: /g/.”

• “Bây giờ cả lớp đọc cùng cô.”

• “Chữ G phát âm như thế nào?”

+ Giới thiệu từ vựng

1. Goat (con dê) “Đây là hình con gì?”

• “Trong tiếng Anh con dê là goat.” “Cả lớp đọc: goat.”

2. Girl (bé gái)

• “Bạn nhỏ trong tranh là ai?”

• “Tiếng Anh là girl.” “Các con đọc nào!”

3. Gift (món quà)

• “Đây là gì?” “Món quà trong tiếng Anh là gift.”

4. Grapes (quả nho)

• “Các con nhìn xem đây là quả gì?”

• “Quả nho tiếng Anh là grapes.”

(Sau mỗi từ cô cho trẻ đọc cá nhân – nhóm – cả lớp)

*Hoạt động 3: Luyện tập – Củng cố

Trò chơi trên phần mềm

• “Bạn nào lên chọn giúp cô chữ G?”

• “Con hãy nối chữ G với hình đúng nhé.”

• “Hôm nay chúng mình học chữ gì?” “Chữ G phát âm như thế nào?”

• “Kể cho cô một từ bắt đầu bằng chữ G.”

*Kết thúc

• “Hôm nay các con học rất giỏi.”

• “Về nhà các con tìm thêm đồ vật có chữ G nhé.”

• “Cô khen cả lớp!”

2. Trò chuyện về nước và ích lợi của 1 số nguồn nước

- Cô hỏi trẻ về các nguồn nước

- Tác dụng của nước

- Cách sử dụng nước hiệu quả

- Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm

3. Nêu gương cn – VSTT

- Nhận xét, tuyên dương những trẻ có hành vi tốt, biết giúp đỡ bạn bè và thực hiện tốt nội quy trong ngày.

- Khích lệ, động viên những trẻ chưa tốt, giúp trẻ rút kinh nghiệm và cố gắng hơn vào ngày hôm sau.

- Gửi lời khen nhẹ nhàng, tạo không khí vui vẻ – tích cực để trẻ ra về với tâm trạng thoải mái, tự tin.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số

-Trạng thái cảm xúc.....

- Kiến thức , kỹ năng.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt

- Biện pháp khắc phục.....

- Điều chỉnh.....

Thứ 4 ngày 18 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ CHƠI THẺ DỰC SÁNG

- Cô giáo niềm nở, ân cần chào đón trẻ và phụ huynh.
- Quan sát thái độ, sức khỏe, trang phục của trẻ khi đến lớp.
- Nhắc trẻ cất đồ dùng, giày dép đúng nơi quy định.
- Hỏi thăm phụ huynh về tình hình của trẻ ở nhà (ăn uống, ngủ, sức khỏe, tâm trạng).
- Chào hỏi, gợi mở câu chuyện: “Hôm nay con đến lớp với ai?”, “Buổi sáng ở nhà con ăn gì?”, “Trên đường đi con nhìn thấy gì?”.
- Khích lệ trẻ mạnh dạn, tự tin chia sẻ.
- Hướng trẻ vào các hoạt động nhẹ nhàng: chơi góc, xem sách, trò chuyện cùng bạn bè.
- Luôn tạo không khí vui tươi, ấm áp để trẻ yên tâm, hứng thú vào lớp.
- Ghi nhận những biểu hiện bất thường về sức khỏe, tâm lý của trẻ để theo dõi và phối hợp với phụ huynh.
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II.HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực PT ngôn ngữ

Làm quen chữ cái g, y

1. Mục đích yêu cầu

- * Kiến thức: Trẻ nhận biết và phát âm chuẩn chữ cái g, y
- Trẻ được quyền tham gia vào hoạt động làm quen chữ cái
- * Kỹ năng: Nhận ra chữ cái g, y trong từ, trong tiếng. Rèn cho trẻ khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định
- * Thái độ: Giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước sạch trong thiên nhiên.

2. Chuẩn bị:

*** Đồ dùng của cô**

- Tranh hình ảnh và từ: Ông mặt trời; Đám mây.
- Các thẻ chữ rời của cô
- Tranh lô tô các hiện tượng tự nhiên có gắn chữ cái n, m, l, g, y
- 2 Tranh chữ bài thơ: Ông mặt trời.
- Thẻ chữ g, y của trẻ
- Nhạc bài hát. Tivi, máy tính

*** Đồ dùng của trẻ**

- Tâm thế vui vẻ, trang phục gọn gàng

3. Tiến hành:

HD của cô	HD của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức Chào mừng các bé đến với chương trình “Đuổi hình bắt chữ”. Mở đầu chương trình cô mời các con hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát nhắc tới những hiện tượng tự nhiên nào? - À đúng rồi trong bài hát nhắc tới hiện tượng tự nhiên mưa và gió đấy. - Vậy ngoài những hiện tượng tự nhiên đó ra còn có những hiện tượng tự nhiên nào nữa? <p>* GD trẻ: Khi chơi ngoài trời gặp mưa, gió các con phải chạy vào trong nhà nhé, nếu mưa làm ướt người thì cơ thể của chúng mình rất dễ bị ốm đấy các con nhớ chưa nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa hát bài hát nói về các hiện tượng tự nhiên và "hiện tượng tự nhiên" chính là chủ đề của chương trình “Đuổi hình bắt chữ” ngày hôm nay. <p>2: Nội dung:</p> <p>* Làm quen với chữ cái g, y</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung chơi gồm 3 phần: + Bắt chữ qua tranh. + Bắt chữ siêu tốc. + Bắt chữ qua trò chơi. - Không để các bạn phải chờ đợi lâu, ngay bây giờ chúng ta bước vào phần thi thứ nhất: <p>* Hoạt động 1: Bắt chữ qua tranh</p> <p>a. Làm quen với chữ g.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem hình ảnh Ông mặt trời. - Đây là hình ảnh gì? - Mặt trời có vào ban ngày hay ban đêm? <p>Cho trẻ đọc từ dưới tranh?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên tìm chữ cái đã học trong từ. - Cô giới thiệu chữ g. - Cô phát âm mẫu 2 lần (Chú ý nhắc trẻ nhìn miệng cô khi 	<ul style="list-style-type: none"> - Vỗ tay hưởng ứng - Trẻ hát - Cho tôi đi làm mưa với - Trẻ trả lời - Mưa, gió - Trẻ trả lời - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lên tìm - Cả lớp phát âm - Tổ phát âm - Cá nhân phát âm - Trẻ tri giác chữ g in rỗng

<p>phát âm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp phát âm cùng cô 2 lần. - Cho tổ phát âm. - Cho các nhân trẻ phát âm. - Cho trẻ tri giác chữ g in rỗng. <p>(Khi trẻ phát âm cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Ai có nhận xét về cấu tạo của chữ g.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phân tích cấu tạo của chữ g: Chữ g gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái và một nét móc ở phía dưới bên phải. - Cô chỉ vào từng nét chữ và nói: Đây là nét cong tròn, còn đây là nét móc. Hai nét này ghép với nhau tạo thành chữ g đấy. + Mở rộng: Ngoài chữ “g” in thường chúng mình vừa được làm quen, cô còn có chữ g gì đây? - Cô cho trẻ xem 3 kiểu chữ g cho trẻ phát âm. (in thường, viết thường, in hoa) - Chữ g được viết dưới các dạng khác nhau nhưng đều có chung cách phát âm là g đấy. <p>b. Làm quen với chữ y.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: <i>“Bông bênh từng đám nhẹ trôi Lang thang bay khắp bầu trời quê ta”.</i> + Đố các bạn biết là gì? - Cho trẻ xem hình ảnh đám mây và đọc từ “Đám mây” trên máy tính - Cho trẻ tìm chữ cái đã học. - Cô giới thiệu chữ cái mới: Chữ y. - Cô phát âm mẫu (2 lần) - Cho cả lớp phát âm cùng cô 2 lần. - Cho tổ phát âm. - Cho các nhân trẻ phát âm. - Cho trẻ tri giác chữ y in rỗng - Ai có nhận xét về cấu tạo chữ y. - Cô nhắc lại: Chữ y được tạo bởi 2 nét, một nét xiên ngắn ở bên phía trái, một nét xiên dài bên phải - Chữ y còn được viết dưới dạng nào? - Cô giới thiệu lên bảng 3 kiểu chữ y: (in thường, viết thường, in hoa) -Cô chốt: Đúng rồi chữ y màu hồng là chữ y in hoa dùng để in sách, in báo, in ở đầu câu, in tên riêng, in sau dấu chấm, chữ màu xanh là chữ y in thường để in sách, in báo, còn chữ y màu đỏ là chữ y viết thường để chúng ta tập tô, tập viết đấy. - Chữ y được viết dưới các dạng khác nhau nhưng đều 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp phát âm - Tổ phát âm - Cá nhân phát âm - Trẻ tri giác - Trẻ trả lời
---	--

<p>phát âm là y</p> <p>* Hoạt động 2: Bắt chữ siêu tốc (so sánh)</p> <p>- Hỏi: Các đội thấy chữ g và chữ y có điểm gì giống nhau và khác nhau.</p> <p>- Cô nhấn mạnh lại:</p> <p>+ Giống nhau: Chữ g và chữ y không có điểm giống nhau</p> <p>+ Khác nhau: Chữ g gồm 1 nét cong tròn khép kín ở bên trái và 1 nét móc ở phía dưới bên phải, chữ y có một nét xiên ngắn bên trái và một nét xiên dài bên phải</p> <p>* Phần* Hoạt động 3: Bắt chữ qua trò chơi:</p> <p>+ Trò chơi 1: Nhanh tay, nhanh mắt.</p> <p>- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị cho chúng mình mỗi bạn 1 rổ, trong rổ có những chữ cái mà chúng mình vừa học. Cách chơi trò chơi này là khi cô nói tìm chữ gì thì chúng mình tìm nhanh chữ cái đó giơ lên và phát âm chữ cái cô yêu cầu.</p> <p>+ Lần 1: Cô nói tên chữ cái trẻ tìm giơ thẻ chữ và phát âm.</p> <p>- VD: Cô nói tìm cho cô chữ g, thì chúng mình tìm chữ cái g và phát âm thật to.</p> <p>+ Lần 2: Cô nói cấu tạo các chữ trẻ tìm giơ thẻ chữ và phát âm.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, tuyên dương, khuyến khích, động viên trẻ.</p> <p>+ Trò chơi 2 “Thi xem đội nào nhanh”</p> <p>- Cho trẻ đọc bài đồng dao 1 lần cùng cô</p> <p>+ Cách chơi:</p> <p>- 3 đội đứng 3 hàng dọc, khi có tiếng nhạc, bạn đầu tiên bật chụm chân qua 2 vòng liên tục chạy lên tìm và gạch chân chữ cái g hoặc chữ y rồi chạy về chạm vào tay bạn nối tiếp mình, bạn chạy lên tiếp tục trò chơi cho đến hết.</p> <p>+ Luật chơi:</p> <p>- Khi có tín hiệu dừng chơi, đội nào gạch được nhiều chữ cái g, y nhất đội đó dành chiến thắng, những chữ cái sai không được tính</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Kiểm tra kết quả của 3 đội</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Chương trình “Đuổi hình bắt chữ” ngày hôm nay đến đây là kết thúc.</p> <p>- Qua chương trình này các con được làm quen với những chữ cái nào?</p> <p>Các con đã đuổi được hình và bắt được rất nhiều chữ. Vậy tất cả các con là người thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ vỗ tay hát «Nắng sớm» và đi ra ngoài</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>Trẻ vỗ tay</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát và đi ra ngoài</p>
--	--

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- * **HĐCCĐ:** QS sự nảy mầm từ các loại hạt
- * **TCVĐ:** Gieo hạt
- * **TD.** Chơi tự chọn

1. Yêu cầu:

- Trẻ quan sát nhận biết được các loại hạt. nhận biết được sự nảy mầm của hạt
- Trẻ hứng thú với các hoạt động của cô.

2. Chuẩn bị: Địa điểm quan sát, 3 loại hạt: đỗ đỏ, đỗ xanh, đỗ đen, 3 hộp đỗ đã nảy mầm

3. Tiến hành.

* **HĐ1:** Gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài reo hạt
- Cô trò chuyện về bài hát

* **HĐ2:** Quan sát sự nảy mầm từ các loại hạt

ác cô đã chuẩn bị đủ 3 loại hạt: đỗ đỏ, đỗ xanh, đỗ đen cho các con cùng tham gia quan sát và trả lời câu hỏi.

- *Cô có hạt gì đây?*

- Bé được cảm nhận 3 loại hạt qua các giác quan

Các bé cùng nhận biết 3 loại hạt với 3 màu sắc khác nhau: Hạt đỗ đỏ có màu đỏ, hạt đỗ xanh có vỏ màu xanh, hạt đỗ đen có vỏ màu đen, từ đó hiểu được tại sao các loại hạt lại có tên gọi như vậy.

Không những thế, các bạn cùng nhau phỏng đoán hình khối của 3 loại hạt, là hình bầu dục, có khi là hình tròn, rồi được so sánh kích thước của 3 loại hạt với nhau.

- Tên của những loại hạt này? Vì sao chúng lại có tên gọi khác nhau?

- Đặc điểm của các hạt này như thế nào?

- Các con nhìn thấy những loại hạt này ở đâu?

- “Nếu gieo các hạt này xuống đất thì điều gì sẽ xảy ra?”

- Cô cho trẻ quan sát các bước ngâm, ủ hạt đỗ.

- Cho trẻ quan sát nhận xét những hộp đỗ đã nảy mầm quan sát và nhận xét

- 1 hộp mới nứt nanh, 1 hộp đã nhú ra khỏi vỏ, 1 hộp đã lên cao,

- sau cùng cô hỏi trẻ từ hạt đỗ chúng ta làm NTN thì hạt nảy mầm qua trình nảy mầm của cây bắt đầu từ hộp nào?

- cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.

* **HĐ3: VĐ:** Gieo hạt

- Cô cho trẻ chơi. Cô nx tuyên dương

* **HĐ4: TD.** Chơi tự chọn

- Cô cho trẻ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ...

3. Kết thúc . Cô nhận xét , giáo dục trẻ

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC

1. Chơi bán hàng.

2. Xây dựng vườn rau ao cá.

3. Vẽ cầu vồng.

4. Tìm và nối chữ cái

5. Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây.

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Làm quen với sách: LQCC (Tr20- 23)

* Chuẩn bị : Sách bé làm quen chữ cái, bút chì, bút sáp màu, tranh mẫu của cô, bàn ghế phòng học sạch sẽ đủ ánh sáng

* Tiến hành: - Cô hướng dẫn trẻ mở đến trang cần học

- Hướng dẫn trẻ thực hiện theo yêu cầu bài học

- Cô giúp đỡ những trẻ còn lúng túng

- Hết giờ cô nx và tuyên dương, nhắc trẻ thu dọn đồ dùng cất đúng nơi quy định

2. TCDG: Kéo co

Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi

Cô tổ chức cho trẻ chơi.

3. Nêu gương cn – VSTT

- Nhận xét, tuyên dương những trẻ có hành vi tốt, biết giúp đỡ bạn bè và thực hiện tốt nội quy trong ngày.

- Khích lệ, động viên những trẻ chưa tốt, giúp trẻ rút kinh nghiệm và cố gắng hơn vào ngày hôm sau.

- Gửi lời khen nhẹ nhàng, tạo không khí vui vẻ – tích cực để trẻ ra về với tâm trạng thoải mái, tự tin.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số

-Trạng thái cảm xúc.....

.....

- Kiến thức , kỹ năng.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt,

.....

- Biện pháp khắc phục.....

- Điều chỉnh.....

Thứ 5 ngày 19 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ CHƠI THỂ DỤC SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ và cô giáo

- Trò chuyện với trẻ

- Thời tiết hôm nay như thế nào?

- Con có thích thời tiết hôm nay không?

- Buổi sáng ở lớp con thấy thế nào?

- Hôm nay con mặc bộ quần áo màu gì?

- Đến lớp gặp các bạn con có vui không?

- Con thích chơi cùng bạn nào nhất hôm nay?

- Ở lớp con thích góc chơi nào?

- Con muốn chơi trò chơi gì trước tiên?

- Hôm nay con muốn làm điều gì thật vui ở lớp?

- Trò chuyện cùng trẻ về các nguồn nước.

- Khích lệ trẻ mạnh dạn, tự tin chia sẻ.
- Ghi nhận những biểu hiện bất thường về sức khỏe, tâm lý của trẻ để theo dõi và phối hợp với phụ huynh.
- Thẻ dực sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

DH: Gọi tên cảm xúc

NH: Mưa rơi

TC: Ai nhanh nhất

1. Mục đích yêu cầu:

* **Kiến thức.** Trẻ thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát và hát đúng giai điệu .

- Biểu diễn phù hợp với nhịp điệu của bài hát.
- Nội dung Quyền được phát triển, quyền được tham gia vào hoạt động hát múa

* **Kỹ năng**

- Hát theo cô sôi nổi, hào hứng biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát.
- Chơi trò chơi đoàn kết, đúng luật.

* **Thái độ**

- Tôn trọng quyền của mình và quyền của mọi người xung quanh, hứng thú tham gia vào hoạt động
- Biết yêu nghệ thuật hát múa
- GD trẻ bảo vệ nguồn nước.

2. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Băng nhạc, máy tính, loa, bài hát “ Gọi tên cảm xúc”, giáo án nội dung bài dạy...

* Đồ dùng của trẻ:

- Băng nhạc, máy tính, loa, dụng cụ âm nhạc phòng học sạch sẽ. ghế cho cô và trẻ.

3. Tiến hành:

HD của cô	HD của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình hãy cùng lắng nghe giai điệu bh và đoán xem đó là bài hát gì nhé? - Cô cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát - Trò chuyện về nội dung bài hát “ Gọi tên cảm xúc” - Cảm xúc của thời tiết khi vui sẽ có tia nắng, cầu vồng xuất hiện, còn thời tiết khi buồn sẽ có mưa, còn cảm xúc của chúng mình khi vui, khi buồn sẽ như thế nào? - Và hôm nay cô sẽ dạy cho chúng mình bài hát “ Gọi tên cảm xúc” chúng mình đã sẵn sàng vào bài học chưa? <p>2. Nội dung</p> <p>* HD1: DH: Gọi tên cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1, giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát lần 2: Giảng nội dung. - Đàm thoại: 	<p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát do ai sáng tác? - Chúng mình thấy giai điệu bài hát như thế nào? - Cả lớp hát hỏi tên bài hát, tác giả. + Tổ, nhóm, cá nhân, cô động viên và chú ý sửa sai cho trẻ. Hỏi tên bài hát, tác giả. - Cho trẻ chơi trò chơi giọng hát to giọng hát nhỏ - Bài hát còn hay hơn khi được chúng mình gõ nhịp hát đẩy chúng mình cùng hát gõ đệm theo nhịp của bài hát nào. - Cô hỏi tên bài hát, tác giả. <p>* HĐ2: NH “Mưa rơi” Chúng mình đã cùng nhau làm những giọt mưa đi tưới mát cho cây cối xanh tốt.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài hát Mưa rơi - Cô hát cả bài 1 lần. Giảng nội dung - Cô hát lần 2 minh họa, - Cô hỏi tên bài hát, làn điệu dân ca. - L3: Cho trẻ minh họa cùng cô. <p>* HĐ3: TC: “Ai nhanh nhất” Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: Cô nx, giáo dục trẻ Hát bài Cho tôi đi làm mưa với</p>	<p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ chơi tc</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
---	--

III. ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Tạo hình bức tranh theo ý thích từ hạt hạt

* CVD: Bước nhảy vui nhộn

* CTD: Với lá, sỏi, vòng...

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc của các loại hạt, biết dùng hạt để tạo thành sản phẩm theo ý thích.
- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, biết chơi các trò chơi theo ý thích.
- Kỹ năng lựa chọn các hạt hạt, kỹ năng phết hồ.
- Rèn các kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn.
- Trẻ chơi trò chơi vui vẻ, nhường nhịn và chia sẻ đồ dùng với bạn, cất đồ dùng đúng nơi quy định.

2. Chuẩn bị

- Loa, nhạc bài hát: Nhạc A Ram Sam Sam, khám phá điều kỳ diệu, nhạc chơi trò chơi, nhạc trình diễn ảo thuật...Ko gian rộng, sạch, an toàn cho trẻ.

3. Tiến hành

*** HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Chào mừng các bé đến với "Sân chơi kì diệu" ngày hôm nay.

- Đến với sân chơi ngày hôm nay cô sẽ là người dẫn ct và những thành viên không thể thiếu được đó là các bạn nhỏ lớp 5TA.
 - Cô và trẻ vận động trên nền nhạc A Ram Sam Sam.
 - C/m vừa vận động xong thì các con cảm thấy cơ thể như thế nào?
 - Bây giờ cô sẽ dành tặng cho c/m 1 bất ngờ, nào cô mời các con cùng đón niềm vui bất ngờ nhé.
 - Xin cảm ơn nhà ảo thuật gia đã mang đến cho chúng ta màn biểu diễn vô cùng đặc sắc và thú vị!
 - * **HD2.** Làm tranh theo ý thích từ hạt hạt
 - Và các con hãy cho cô biết nhà ảo thuật gia đã mang đến cho chúng ta gì đây?
 - Đây là hạt gì?
 - Đố các con biết ai đã làm ra các loại hạt thơm ngon bổ dưỡng này?
 - Những loại hạt thơm ngon này còn giúp các con sáng tạo ra nhiều đồ dùng khác nữa, thế với những nguyên vật liệu hạt này thì con sẽ làm gì?
 - À từ những nguyên vật liệu này thì chúng mình có thể tạo nên rất nhiều sản phẩm đấy.
 - Ngày hôm nay cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều nguyên vật liệu: Các loại hạt, ngoài ra thì còn có những tấm bìa, đĩa, bút dạ để các con có thể thỏa sức sáng tạo làm nên sản phẩm mà mình yêu thích đấy!
 - Xin mời các con hãy thỏa sức vui chơi, thỏa sức sáng tạo nào!
 - Cô cho trẻ tự lựa chọn nguyên vật liệu mà trẻ thích để tạo ra sản phẩm theo sự sáng tạo của trẻ.
 - * Cho trẻ về nhóm thực hiện
 - Con đang làm gì? Con sẽ làm như thế nào?
 - Trẻ làm các sản phẩm của nhóm mình trên nền nhạc nhẹ nhàng.
 - Cô quan sát và giúp đỡ nếu trẻ gặp khó khăn
 - * GD: Các con ơi cô thấy chỉ từ những hạt, lá cây mà các con đã tạo nên những sản phẩm rất đẹp rồi đấy, nhưng chúng mình lưu ý khi chơi hạt không nhét vào mũi, vào tai, và chơi an toàn nhé các con!
 - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ
 - * **HD3. CVD** Bước nhảy vui nhộn
 - Cô thấy các con rất là giỏi, chúng mình đã sáng tạo ra những sản phẩm rất đẹp từ hạt hạt đấy, và bây giờ chúng mình sẽ cùng đến với trò chơi với tên gọi: Bước nhảy vui nhộn!
 - Cô sẽ tặng mỗi bạn một chiếc vòng và cô sẽ giúp chúng mình xếp những chiếc vòng này thành một vòng tròn to, chúng mình sẽ đứng thành vòng tròn và mỗi bạn sẽ đứng trước một vòng tròn.
 - + Cách chơi: C/m sẽ lắng tai thật tinh để nghe giai điệu của bản nhạc, khi giai điệu nhẹ nhàng thì các con sẽ vận động nhẹ nhàng, khi nhạc vừa thì các con sẽ vận động vừa, khi nhạc sôi động thì các con sẽ vận động mạnh mẽ hơn. Đặc biệt là khi có tiếng trống dồn thì các con sẽ nhanh chân nhảy vào vòng.
 - + Luật chơi: C/m phải lắng tai nghe thật tinh để vận động theo đúng giai điệu của bản nhạc và chú ý không bị giẫm vào vòng, nếu bạn nào thực hiện chưa đúng thì bạn đó sẽ nhảy lò cò nhé. C/m đã rõ chưa nào?
- Cho trẻ chơi 2-3 lần

* **HD 4: CTD**

- Các con ơi. Theo lịch hoạt động ngày hôm nay lớp chúng ta sẽ vui chơi với đồ chơi ngoài trời và với các loại lá, sỏi, vòng...
- + Khu vui chơi ngoài trời: chúng mình có thể vào đó chơi với các loại đồ chơi mà c/m yêu thích.
- + Với lá, sỏi, vòng...: c/m có thể lựa chọn các nguyên vật liệu và tạo ra sản phẩm theo sở thích của c/m nhé.
- Cô bao quát, hướng dẫn, chơi cùng trẻ.
- + KT. Cô cho trẻ thu dọn đồ dung, vs chân tay

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC

1. Chơi bán hàng.
2. Xây dựng vườn rau ao cá.
3. Vẽ cầu vòng.
4. Tìm và nối chữ cái
5. Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây.

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. LQTA - P Mềm: Futurelang: Unit 33: + Tree: Cây

- + Sun: Mặt trời
- + Moon: mặt trăng
- + Star: Ngôi Sao

* **Yêu cầu**

- Trẻ nghe và phát âm đúng: Tree, Sun, Moon, Star.
- Biết nghĩa tiếng Việt: Cây, Mặt trời, Mặt trăng, Ngôi sao.
- Trẻ mạnh dạn trả lời câu hỏi, hứng thú học qua phần mềm.

* **Chuẩn bị**

- Máy tính/TV có phần mềm Futurelang.

* **Tiến hành**

1.1 Ổn định – Gây hứng thú

- “Hôm nay chúng mình sẽ học tiếng Anh qua phần mềm nhé.”
- “Các con nhìn lên màn hình xem có những hình ảnh gì?”

(Cô mở bài trên Futurelang)

1.2 ND

+ Tree (Cây) (Cô cho trẻ nghe phát âm trên phần mềm)

- “Các con nghe thật kỹ nhé.”
- “Từ này đọc là: Tree.” (Cho trẻ đọc theo 2–3 lần)
- “Tree nghĩa là gì?”
- “Ở trường mình có nhiều tree không?”

+ Sun (Mặt trời) (Cho trẻ nghe trên phần mềm)

- “Các con nghe lại nào: Sun.”
- “Cả lớp đọc cùng cô.”
- “Sun là gì?” “Khi có sun thì trời sáng hay tối?”

+ Moon (Mặt trăng)

- “Chúng mình cùng nghe: Moon.” “Các con đọc to nào!”
- “Moon xuất hiện vào ban ngày hay ban đêm?”
- “Moon nghĩa là gì?”

- + Star (Ngôi sao)
 - “Các con nghe: Star.” “Cả lớp đọc lại 2 lần.”
 - “Trên bầu trời ban đêm có gì?”
 - “Star nghĩa là gì?”
- + Luyện tập – Củng cố (5 phút) (Cô cho trẻ chơi trò chơi chọn hình đúng trên phần mềm)
 - “Cô đọc ‘Sun’, con hãy chọn hình đúng.”
 - “Cô đọc ‘Tree’, con tìm giúp cô.”
 - “Hôm nay chúng mình học những từ gì?”
 - “Con thích từ nào nhất?”
- + Kết thúc
 - “Hôm nay các con học rất giỏi.”
 - “Về nhà hãy nói với bố mẹ: Sun, Moon, Star nhé!”
 - “Cô khen cả lớp!”

2. Ôn chữ cái đã học

- Nhận biết và phát âm lại chính xác các chữ cái đã học.
- So sánh, phân biệt chữ cái giống – khác (chữ thường, chữ in, chữ hoa).
- Tìm chữ cái đã học trong từ, tranh ảnh, môi trường xung quanh lớp.
- Luyện kỹ năng phát âm rõ ràng, đúng vị trí miệng – lưỡi.
- Luyện kỹ năng nhận diện chữ qua trò chơi (nhặt chữ, ghép chữ, tìm đúng chữ...).
- Rèn khả năng ghi nhớ và phản xạ nhanh khi cô nêu chữ.
- Khuyến khích trẻ mạnh dạn, tự tin khi trả lời và tham gia hoạt động.

3. Nêu gương cn - VSTT

- Nhận xét, tuyên dương những trẻ có hành vi tốt, biết giúp đỡ bạn bè và thực hiện tốt nội quy trong ngày.
 - Khích lệ, động viên những trẻ chưa tốt, giúp trẻ rút kinh nghiệm và cố gắng hơn vào ngày hôm sau.
 - Gửi lời khen nhẹ nhàng, tạo không khí vui vẻ – tích cực để trẻ ra về với tâm trạng thoải mái, tự tin.

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số
- Trạng thái cảm xúc.....
-
- Kiến thức , kỹ năng.....
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt,
-,
- Biện pháp khắc phục.....
- Điều chỉnh.....,

Thứ 6 ngày 20 tháng 3 năm 2026

I. ĐÓN TRẺ CHƠI THẺ DỤC SÁNG

- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ và cô giáo
- Trò chuyện với trẻ
- Thời tiết hôm nay như thế nào?
- Con có thích thời tiết hôm nay không?
- Buổi sáng ở lớp con thấy thế nào?
- Hôm nay con mặc bộ quần áo màu gì?
- Đến lớp gặp các bạn con có vui không?
- Con thích chơi cùng bạn nào nhất hôm nay?
- Ở lớp con thích góc chơi nào?
- Con muốn chơi trò chơi gì trước tiên?
- Hôm nay con muốn làm điều gì thật vui ở lớp?
- Trò chuyện cùng trẻ về các nguồn nước.
- Khích lệ trẻ mạnh dạn, tự tin chia sẻ.
- Ghi nhận những biểu hiện bất thường về sức khỏe, tâm lý của trẻ để theo dõi và phối hợp với phụ huynh.
- Thẻ dục sáng: (Theo tuần)

II. HOẠT ĐỘNG HỌC

Lĩnh vực PT nhận thức

Đề tài : Nhận biết phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

1. Mục đích yêu cầu

*** Kiến thức**

- Trẻ nhận biết, gọi đúng tên khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.
- Trẻ biết được đặc điểm của khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.
- Trẻ biết so sánh, phân biệt sự giống và khác nhau của 4 khối.
- Nội dung Quyền được phát triển, quyền được tham gia vào hoạt động học như lắng nghe, trả lời câu hỏi

*** Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ đích, tư duy, suy luận. so sánh, phân biệt cho trẻ
- Trẻ có kỹ năng sờ cảm nhận khối
- Rèn trẻ khả năng hợp tác nhóm, trao đổi, thảo luận

*** Thái độ:**

- Trẻ tôn trọng quyền của mình và quyền của mọi người xung quanh, vui vẻ, tự giác và hào hứng tham gia.
- Giáo dục trẻ chú ý trong giờ học, tích cực trong mọi hoạt động.
- Trẻ đoàn kết, có tính kỷ luật trong khi chơi.
- Trẻ biết cùng cô thu dọn đồ dùng sau giờ học.

2. Chuẩn bị

***Đồ dùng của cô:**

- Giáo án, các hình khối, bài hát

***Đồ dùng của trẻ:**

- 4 bộ trang phục thiết từ các khối là các đồ dùng trong cuộc sống như lon nước ngọt, quả bóng, hộp thuốc có dạng khối vuông hoặc khối chữ nhật, khối tam giác,

khối vuông, khối chữ nhật là các đồ chơi lắp ghép

- Mỗi trẻ một rổ có chứa khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật, bảng con
- Các rổ to đựng 4 khối để trẻ chơi trò chơi
- Bài tập nhóm

3. Tiến hành

HD của cô	HD của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng tất cả các bé đến với hội thi “Bé thông minh nhanh trí” - Đến với hội thi hôm nay gồm có 2 phần Phần 1: Bé thông minh nhanh trí Phần 2: Bé tài năng - Các bé đã sẵn sàng bước vào phần thi của mình chưa? - Để cho không khí của hội thi thêm sôi động hơn sau đây xin mời các con ngồi sang 2 bên hướng lên sân khấu xem màn trình diễn thời trang của các người mẫu nhí đến từ lớp 5T - Các con thấy các bạn trình diễn thời trang ntn? - Các con có nhận xét gì về trang phục của các bạn? - Trang phục có gì đặc biệt? <p>2. Nội dung</p> <p>* Hoạt động 1: Ôn nhận biết khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy các bộ trang phục có dạng khối gì? - Nhận biết 4 khối, đặc điểm đặc trưng (Khối cầu tròn, Khối vuông 6 mặt là hình vuông bằng nhau, Khối chữ nhật có 6 mặt phẳng là các hình chữ nhật...) - BTC cũng tặng cho các con mỗi bạn 1 rổ đồ dùng với những đồ vật đó để đến với phần thi thứ nhất được mang tên “ Bé thông minh nhanh trí” - Cô mời các con lấy đồ dùng về chỗ ngồi nào. <p>* Hoạt động 2: Phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp 4 khối ra phía trước, sờ cảm nhận, chơi xếp chồng lên. Cô đi từng cá nhân hỏi trẻ xem trẻ thấy điều gì? - Khối nào xếp chồng được lên khối nào? - Sau đó hỏi cả lớp xem các con thấy khối nào xếp chồng được lên nhau (để dẫn dắt vào phân biệt đặc điểm các khối, biết lý do xếp chồng được hay không xếp được) <p>*Phân biệt khối cầu, khối trụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát: Quả gì mà lăn lông lốc. 	<p>Trẻ vỗ tay</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ về chỗ ngồi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Đúng rồi đó chính là quả bóng các con cùng cầm quả bóng lên nào. Quả bóng là khối gì?</p> <p>- Các con hãy lấy 1 khối nữa cho cô đó là khối trụ</p> <p>- Các con hãy quan sát xem khối cầu và khối trụ có điểm gì giống và khác nhau?</p> <p>- Bạn nào giỏi cho cô biết khối cầu và khối trụ có đặc điểm gì giống và khác nhau?</p> <p>- 2 khối giống nhau ở điểm gì? Bạn nào biết?</p> <p>+ Khối cầu và khối trụ đều có mặt bao xung quanh cong</p> <p>+ 2 khối có lăn được không? Vì sao?</p> <p>- Khác nhau:</p> <p>+ Khối cầu và khối trụ khác nhau ở điểm nào?</p> <p>+ Khối cầu có mặt bao xung quanh cong nên lăn được về mọi phía, không xếp chồng được lên nhau.</p> <p>+ Khối trụ: Có 2 mặt phẳng ở 2 đầu, lăn được về 2 phía, trượt được, không xếp chồng được lên nhau nếu đặt nằm ngang nhưng có thể xếp chồng được lên nhau nếu đặt thẳng đứng</p> <p>+ Nếu xếp chồng 2 khối lên nhau thì điều gì xảy ra? Khối nào xếp chồng được lên và khối nào không xếp chồng được lên?</p> <p>* Khối vuông</p> <p>- Các con hãy cắt khối cầu, khối trụ và lấy cho cô khối vuông nào?</p> <p>- Các con tiếp tục lấy cho cô khối chữ nhật nào?</p> <p>* Phân biệt: Khối vuông+ chữ nhật</p> <p>- Bạn nào giỏi cho cô biết khối vuông và khối chữ nhật có đặc điểm gì giống và khác nhau?</p> <p>+ Giống nhau: đều có 6 mặt, mặt bao phẳng, đều không lăn được, có thể xếp chồng lên nhau.</p> <p>+ Khác nhau: Tất cả các mặt khối vuông đều là hình vuông bằng nhau</p> <p>- Tất cả các mặt khối chữ nhật đều là hình chữ nhật không bằng nhau. Mặt 2 bên bé hơn các mặt còn lại</p> <p>* Hoạt động 3: Luyện tập, củng cố</p> <p>Phần thi thứ 2 được mang tên: Bé tài năng</p> <p>Trò chơi 1: Chiếc hộp kỳ diệu</p> <p>- Cách chơi: Trò chơi gồm 3 đội, phía trước mỗi đội sẽ có các hộp đựng các khối bên trong. Mỗi đội sẽ lần lượt từng bạn chạy lên lấy thò tay vào sờ và cảm nhận để chọn khối lấy về sau đó xếp chồng lên để hoàn thành công trình được xây dựng từ các khối theo bản thiết kế có sẵn của mỗi đội.</p> <p>- Luật chơi: Tiếp sức, thời gian được tính bằng 1 bản</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi tc</p>
--	--

<p>nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi <p>Trò chơi 2: Trẻ chơi theo nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị 4 nhóm chơi, mỗi nhóm sẽ có 1 bảng, trên bảng có 4 ô vuông có hình vẽ 3D của 4 khối và 1 rổ đồ dùng trong cuộc sống có dạng các khối. Trẻ thảo luận tìm và gắn các đồ dùng về đúng ô các khối (hoặc thiết kế bài tập nối đồ dùng với các khối) - Thời gian 1 bản nhạc ngắn, hết nhạc các nhóm trưởng mang bài lên phía trước để cả lớp kiểm tra kết quả. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen trẻ. - Hội thi đến đây là kết thúc xin kính mời các đội lên nhận quà của ban tổ chức 	<p>Trẻ chơi tc</p>
--	--------------------

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

* HĐCCĐ: Nhặt lá trên sân trường

* CVD: Chạy tiếp cò

* CTD: Chơi với vòng, sỏi, ném cổ trai

1. Yêu cầu

- Trẻ biết cách nhặt lá cây trên sân trường bỏ đúng nơi quy định, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung

- Biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi

2. Chuẩn bị: Địa điểm quan sát, phấn, đất...

3. Tiến hành

* HĐ1. Gây hứng thú

- Cô hỏi trẻ mùa này là mùa gì? Hôm nay cô sẽ cho c/m đi dạo chơi đây, c/m có thích ko nào, lớp mình có bạn nào bị ốm ko, khi đi ra ngoài c/m ăn mặc ntn để cơ thể ko bị ốm.

- Cho trẻ hát bài đi chơi,

* HĐ2: Nhặt lá cây trên sân trường

- Cháu thấy trên sân trường có những gì?

- Theo các bạn để sân trường luôn sạch sẽ các bạn phải làm gì?

Hôm nay cô và các bạn cùng nhau nhặt lá cây quanh sân trường nhé

Cô chia lớp mình thành 2 nhóm

Nhóm 1: Cùng cô Hồng nhặt lá cây quanh khu vực Khám phá cát và nước

Nhóm 2: Cùng cô nhặt lá quanh khu vườn cỏ tích

Cô cùng trẻ nhặt lá cây trên sân trường và bỏ gọn vào thùng rác.

* HĐ3. TCVD: Chạy tiếp cò

- Cô gt tên trò chơi, cách chơi. Luật chơi.

- Cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô quan sát, động viên trẻ chơi.

* HĐ4. CTD. Cô gt các góc chơi, cho trẻ chơi. Cô qs đảm bảo an toàn cho trẻ, nhắc nhở trẻ thu dọn đ đ c, cho trẻ VS cá nhân. Cô tập chung trẻ nx tuyên dương

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC

1. Chơi bán hàng.

2. Xây dựng vườn rau ao cá.
3. Vẽ cầu vồng.
4. Tìm và nối chữ cái
5. Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây.

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. *Hát dân ca. "bắc kim thang" DC nam bộ*

- Cô giới thiệu bài hát là dân ca Nam Bộ quen thuộc, giai điệu vui tươi, gần gũi với trẻ.

- Cô hát mẫu một lần với giọng rõ ràng, truyền cảm để trẻ cảm nhận giai điệu.

- Cho trẻ nghe lại bài hát qua loa/nhạc nền để trẻ làm quen giai điệu.

- Hướng dẫn trẻ đọc lời ca chậm, rõ từng câu để hiểu nội dung bài hát.

- Dạy trẻ hát từng câu ngắn, sau đó ghép dần thành từng đoạn, rồi cả bài.

- Nhắc trẻ phát âm tròn vành rõ chữ, hát đúng cao độ – trường độ.

- Khuyến khích trẻ hát theo nhóm, hát đối đáp hoặc hát cùng cả lớp để tạo hứng thú.

- Kết hợp động tác minh họa nhẹ nhàng, phù hợp nội dung bài hát.

- Động viên, khen ngợi trẻ mạnh dạn, tự tin khi tham gia hát.

- Cuối cùng, cho trẻ hát lại bài với nhạc, tạo không khí vui vẻ, thoải mái.

2. *Chơi Tc "Ai nhanh nhất"*

* Cách chơi: Cô cho mỗi cháu vào 1 vòng tròn giả làm nhà. Trẻ đi lại trong nhóm.

Khi nghe 1 cô nói

- Ko có gió: Trẻ đứng im tại chỗ

- Gió thổi nhẹ: Trẻ hơi lắc lư

- Gió thổi mạnh: Trẻ chạy nhanh về nhà, bạn nào ko kịp phải nhảy lò cò

3. *Nêu gương ct – VSTT*

Nêu gương ct, bình bầu be ngoan, vstt

- Cô cho trẻ hát bài "Hoa bé ngoan"

- Ai có thể nhắc lại những tiêu chuẩn cô đã đề ra trong ngày

- Cô cho cả lớp nhắc lại

- Cho trẻ tự nói ra những việc tốt mà mình đã làm

- Cô và cả lớp bình bầu những bạn ngoan lên cắm cờ

- Còn những bạn nào chưa đc cắm cờ, lý do tại sao ko đc lên cắm cờ, cô đv trẻ

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

- Sĩ số

-Trạng thái cảm xúc.....

.....

- Kiến thức , kỹ năng.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt,

.....,

- Biện pháp khắc phục.....

- Điều chỉnh.....,

NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU

* Ưu điểm:

- Giáo án tuân được xây dựng cơ bản bám sát chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên”.
- Nội dung các hoạt động tương đối phù hợp với độ tuổi mẫu giáo và các lĩnh vực trong Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành.
- Có tổ chức một số hoạt động trải nghiệm giúp trẻ khám phá môi trường xung quanh.

Lưu ý:

- Trong các hoạt động cô đưa nhiều câu hỏi mở hơn.